

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tình hình triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 04/6/2020**  
**của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định

Thực hiện văn bản số 2910/SNN-PTNT ngày 01/11/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh về việc báo cáo tình hình triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Chi cục Kiểm lâm báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị nêu trên, cụ thể như sau:

**1. Công tác quán triệt, phổ biến Chỉ thị 25/CT-TTg**

Thực hiện Chỉ thị 25/CT-TTg ngày 04/6/2020 về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp; văn bản số 4827/UBND-KT ngày 22/7/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp. Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm, các đơn vị sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực lâm nghiệp, các đơn vị chủ rừng, người dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng, các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển lâm nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết thu hút sự quan tâm đầu tư của các thành phần kinh tế nâng cao giá trị các sản phẩm lâm nghiệp.

**2. Kết quả thực hiện Chỉ thị 25/CT-TTg**

a) Công tác rà soát quy hoạch phát triển cây gỗ lớn:

Thực hiện Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2035; Kết quả: Đến năm 2020 diện tích trồng rừng cây gỗ lớn, chuyển hóa gỗ nhỏ sang gỗ lớn trên địa bàn tỉnh: 3.136,17 ha, đạt 41,87% so với mục tiêu của đề án (đến năm 2020 đạt 7.491 ha). Cụ thể:

- Đối với đối tượng là hộ gia đình, cá nhân: 65,0 ha.

- Đối với các chủ rừng là tổ chức: 3.071,17 ha, cụ thể:

+ Diện tích rừng trồng cây gỗ lớn các Công ty TNHH Lâm nghiệp là: 3.053,35 ha đạt 72,94% so với đề án được phê duyệt (4.185,6 ha), trong đó: Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 715,25 ha, Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 1.659,2 ha, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: 678,9 ha. Riêng, diện

tích của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn xảy ra dịch bệnh và gió bão trong năm 2020 đã làm thiệt hại đối với diện tích 658,8 ha (diện tích này đã được UBND tỉnh cho khai thác trong giai đoạn từ năm 2021-2024) để đầu tư trồng lại rừng trồng gỗ lớn. Mặt khác, diện tích 20,1 ha rừng năm 2019 trên địa bàn huyện Tây Sơn cũng bị ảnh hưởng bão năm 2020, nắng hạn năm 2021 nên ảnh hưởng đến chất lượng rừng trồng.

+ Tổng Công ty Pisico Bình Định đã triển khai trên địa bàn huyện Vân Canh diện tích: 17,82 ha.

b) Phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp, các mô hình kinh tế hợp tác trong lâm nghiệp:

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính Phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Chi cục Kiểm lâm đã tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia, hình thành các chuỗi liên kết từ khâu trồng rừng - khai thác – chế biến – tiêu thụ sản phẩm, kết quả:

- Về phát triển kinh tế hợp tác: Trên địa bàn tỉnh đã thành lập 01 Hợp tác xã lâm nghiệp tại xã Tây Phú, huyện Tây Sơn. Hiện tại, Hợp tác xã hoạt động chủ yếu là dịch vụ cưa xẻ gỗ đáp ứng nhu cầu của thành viên hợp tác xã cũng như nhân dân trong vùng.

- Về liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp:

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 03 đơn vị thực hiện liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm từ khâu sản xuất giống đến trồng, chăm sóc rừng, khai thác và chế biến gỗ, đó là Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh, Quy Nhơn, Sông Kôn.

+ Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh đã có 05 doanh nghiệp là Công ty TNHH Dịch vụ Huỳnh Phát, Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Kim Thành Lập, Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài, Hợp tác xã Lâm nghiệp An Việt Phát, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng được UBND tỉnh cho chủ trương liên kết với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân để xây dựng chuỗi liên kết từ khâu sản xuất cây giống đến trồng rừng, chăm sóc rừng và khai thác, chế biến xuất khẩu. Trong đó, đã có 03 doanh nghiệp là Công ty TNHH Dịch vụ Huỳnh Phát, Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Kim Thành Lập, Công ty TNHH Lâm nghiệp Thiện Hoàng xây dựng đề án liên kết trình Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định với diện tích liên kết là 52.000 ha rừng trồng của các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân. Các doanh nghiệp đang xúc tiến làm việc với chính quyền địa phương và các chủ rừng để thực hiện.

c) Thực hiện công tác phát triển lâm nghiệp công nghệ cao:

- Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp, trên địa bàn tỉnh đã có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất 32 triệu cây giống/năm, bao gồm: 01 đơn vị nhà nước là Công ty TNHH lâm nghiệp Quy

Nhơn và 02 đơn vị tư nhân là Công ty TNHH Vũ Hà và Doanh nghiệp Tư nhân dịch vụ cây trồng Nguyên Hạnh.

- Thực hiện mô hình phát triển kinh tế lâm nghiệp: Thực hiện Dự án Ứng dụng khoa học kỹ thuật phát triển công nghệ sản xuất cây giống lâm nghiệp mới, chất lượng cao phục vụ trồng rừng cây gỗ lớn (*Dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi của Bộ Khoa học và Công nghệ*). Dự án đã trồng 40,0 ha rừng trồng cây gỗ lớn (Năm 2019 Dự án đã trồng được 30,0 ha, năm 2020 Dự án trồng 10,0 ha). Thông qua Dự án, lần đầu tiên các công nghệ nhân giống tiên tiến (công nghệ nuôi cấy mô, công nghệ mô hom cải tiến) được áp dụng với qui mô lớn cho các giống Clt7, Clt18, Clt26, C55, BV22, UP54. Theo dự kiến năng suất rừng trồng bằng cây giống sản xuất trong Dự án sẽ có năng suất cao hơn so với rừng trồng bằng cây giống sản xuất theo phương pháp giâm hom thông thường ít nhất từ 20-30% và cao hơn rừng trồng từ cây giống sản xuất bằng hạt từ 30-40% (đối với cùng 01 loài cây).

### **3. Hạn chế**

a) Sản xuất lâm nghiệp có chu kỳ kinh doanh dài, rủi ro lớn, chủ yếu phụ thuộc vào thời tiết, mùa vụ; hiện trường sản xuất trải rộng, tập trung chủ yếu ở vùng sâu, vùng xa, địa hình khó khăn phức tạp, máy móc trang thiết bị hỗ trợ công tác lâm nghiệp chưa được đầu tư, hạ tầng thấp kém đặc biệt là đường giao thông đến các khu rừng ảnh hưởng đến việc thu hút các nhà đầu tư.

b) Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn. Chưa có chính sách ưu đãi về lãi vay cho đầu tư trồng rừng gỗ lớn, chính sách bảo hiểm rừng trồng.

c) Các doanh nghiệp chế biến gỗ và người trồng rừng chưa thấy hết vai trò và ý nghĩa cũng như tầm quan trọng của việc liên kết sản xuất kinh doanh trong trồng, chế biến gỗ. Chưa có sự liên kết, hợp tác sản xuất giữa các doanh nghiệp chế biến gỗ với người trồng rừng, tình trạng ép giá, tranh mua tranh bán gỗ nguyên liệu còn xảy ra phổ biến.

d) Kinh phí đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp khá cao, khoảng 5 tỷ đồng/01 nhà nuôi cấy mô, gồm: kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, chuyển giao công nghệ nuôi cấy mô và kinh phí chuyển giao bình giống gốc từ tác giả nguồn giống. Vì vậy, số lượng đơn vị đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu cây nuôi cấy mô phục vụ công tác trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

### **4. Đề xuất một số nhiệm vụ thực hiện trong năm 2022**

a) Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, các quy hoạch, kế hoạch của tỉnh về phát triển lâm nghiệp để nâng cao nhận thức, hiểu biết về vai trò và các giá trị của rừng trong

phát triển kinh tế; thay đổi nhận thức, tập quán sản xuất lâm nghiệp quảng canh sang thâm canh, kết hợp sản xuất gỗ nhỏ và gỗ lớn có giá trị kinh tế cao.

b) Tiếp tục triển khai trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng theo Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2035, nhằm đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 đáp ứng 50% nhu cầu nguyên liệu phục vụ các nhà máy chế biến đồ gỗ của tỉnh và đến năm 2035 cơ bản đáp ứng được nhu cầu gỗ nguyên liệu.

c) Tăng cường công tác kiểm soát nguồn gốc của cây giống trồng rừng và tuyên truyền người trồng rừng sử dụng cây nuôi cấy mô để tăng năng suất rừng trồng. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, từ chọn, tạo giống đến trồng rừng thâm canh, chăm sóc rừng, khai thác gỗ. Tuyển chọn các loài giống cây trồng lâm nghiệp sinh trưởng nhanh, có giá trị kinh tế cao để trồng rừng gỗ lớn, gắn với chế biến và xuất khẩu, phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh.

d) Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng, đặc biệt ưu tiên xây dựng hệ thống đường lâm nghiệp, đường ranh cản lửa tại các vùng trồng rừng gỗ lớn tập trung, để thuận lợi cho việc quản lý, chăm sóc bảo vệ rừng và áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vào thực tiễn. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp liên kết nhằm tạo khu vực cung ứng, chế biến gỗ tập trung.

e) Tiếp tục vận động, khuyến khích các doanh nghiệp chế biến gỗ tiếp cận và áp dụng công nghệ chế biến, quản lý theo tiêu chuẩn chất lượng ISO; thực hiện quy trình quản lý Chuỗi hành trình FSC - CoC,...đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng loạt, chất lượng đồng bộ, thời gian giao hàng nhanh, kiểu dáng mẫu mã đa dạng, phong phú.

Chi cục Kiểm lâm kính báo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QBPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Đức Sáu**